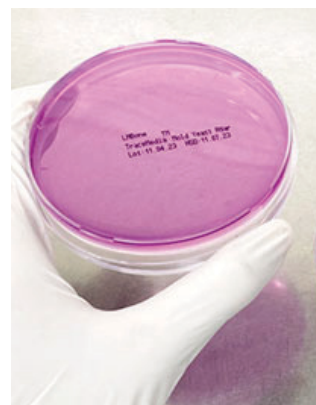




www.labone.vn

CATALOGUE

VI SINH | DƯỢC PHẨM, MỸ PHẨM



Mục Lục

Dược phẩm, mỹ phẩm | Môi trường nuôi cấy

Trang 02

Dược phẩm, mỹ phẩm | Môi trường nuôi cấy | **Đĩa thạch 90mm sẵn sử dụng**

Trang 02

Dược phẩm, mỹ phẩm | Môi trường nuôi cấy | **Đĩa contact sẵn sử dụng**

Trang 04

Dược phẩm, mỹ phẩm | Giám sát bề mặt

Trang 06

Dược phẩm, mỹ phẩm | Giám sát bề mặt | **Tăm bông lấy mẫu với môi trường**

Trang 06

Dược phẩm, mỹ phẩm | Giám sát bề mặt | **Miếng bọt biển lấy mẫu với môi trường**

Trang 08

Dược phẩm, mỹ phẩm | Giám sát bề mặt | **Đĩa contact sẵn sử dụng**

Trang 09

Dược phẩm, mỹ phẩm | Giám sát bề mặt | **Đĩa thạch 90mm sẵn sử dụng**

Trang 10

Dược phẩm, mỹ phẩm | Kiểm tra vô trùng

Trang 11

Dược phẩm, mỹ phẩm | Kiểm tra vô trùng | **Fluid A**

Trang 11

Dược phẩm, mỹ phẩm | Kiểm tra vô trùng | **Fluid D**

Trang 11

Dược phẩm, mỹ phẩm | Kiểm tra vô trùng | **Fluid K**

Trang 11

Dược phẩm, mỹ phẩm | Kiểm tra vô trùng | **Fluid Thioglycollate Medium**

Trang 11

GIỚI THIỆU

Vi sinh trong dược phẩm và mỹ phẩm đóng vai trò then chốt trong việc đảm bảo an toàn và chất lượng sản phẩm. LABone cung cấp đầy đủ các môi trường nuôi cấy, thuốc thử và giải pháp kiểm nghiệm vi sinh chuyên dụng cho ngành dược và mỹ phẩm, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế. Các sản phẩm và hệ thống của LABone hỗ trợ quá trình phát hiện, định danh và kiểm soát vi sinh vật gây nhiễm, góp phần ngăn ngừa rủi ro và nâng cao độ tin cậy trong sản xuất.

Với kinh nghiệm và năng lực nghiên cứu – phát triển, LABone mang đến các giải pháp vi sinh toàn diện, từ môi trường sẵn sàng sử dụng. Những giải pháp này giúp phòng kiểm nghiệm trong lĩnh vực dược phẩm và mỹ phẩm tiết kiệm thời gian, tối ưu nguồn lực và đạt kết quả kiểm nghiệm chính xác, ổn định, phục vụ tốt cho công tác quản lý chất lượng và tuân thủ quy định.



► DƯỢC PHẨM, MỸ PHẨM | MÔI TRƯỜNG NUÔI CẤY

Trong lĩnh vực dược phẩm và mỹ phẩm, kiểm soát vi sinh vật là yếu tố quyết định để đảm bảo an toàn và chất lượng sản phẩm. LABone cung cấp đa dạng các loại môi trường nuôi cấy chuyên dụng, hỗ trợ phát hiện, phân lập và định danh vi sinh vật trong quá trình sản xuất và kiểm nghiệm. Các môi trường này được thiết kế theo tiêu chuẩn quốc tế, phù hợp với yêu cầu khắt khe của ngành dược và mỹ phẩm.

► DƯỢC PHẨM, MỸ PHẨM | MÔI TRƯỜNG NUÔI CẤY ĐĨA THẠCH 90MM SẴN SỬ DỤNG

Trong lĩnh vực dược phẩm và mỹ phẩm, việc kiểm soát vi sinh đòi hỏi sự chính xác và nhất quán trong từng bước kiểm nghiệm. LABone cung cấp các loại đĩa thạch 90mm sẵn sử dụng, được sản xuất theo tiêu chuẩn quốc tế, giúp nuôi cấy, phân lập và định danh vi sinh vật một cách thuận tiện và đáng tin cậy. Với thiết kế tiện lợi, sản phẩm giúp tiết kiệm thời gian chuẩn bị, đồng thời giảm thiểu nguy cơ sai sót trong quá trình thao tác.



NO.	Tên sản phẩm	Mã sản phẩm	Đóng gói
1	BacterChrom™ B.cereus	01031	10 đĩa 90 mm/ Hộp
2	BacterChrom™ C.perfringens	01032	10 đĩa 90 mm/ Hộp
3	BacterChrom™ Yeast, Mold Agar	01001	10 đĩa 90 mm/ Hộp
4	BacterChrom™ Salmonella Agar	01002	10 đĩa 90 mm/ Hộp
5	BacterChrom™ Staph aureus Agar	01018	10 đĩa 90 mm/ Hộp
6	BacterChrom™ TBX	01045	10 đĩa 90 mm/ Hộp
7	BacterPlate™ Bacillus Cereus Agar	05036	10 đĩa 90 mm/ Hộp
8	BacterPlate™ Baird Parker Agar (BPA)	05003	10 đĩa 90 mm/ Hộp
9	BacterPlate™ BHI Agar	05054	10 đĩa 90 mm/ Hộp
10	BacterPlate™ BHI Agar with Chloramphenicol	05055	10 đĩa 90 mm/ Hộp
11	BacterPlate™ Bromocresol Purple Agar (BCP)	05032	10 đĩa 90 mm/ Hộp
12	BacterPlate™ Cetrimide Agar	05031	10 đĩa 90 mm/ Hộp
13	BacterPlate™ ECC Agar	05002	10 đĩa 90 mm/ Hộp
14	BacterPlate™ Hektoen Enteric Agar (HE)	05020	10 đĩa 90 mm/ Hộp
15	BacterPlate™ MacConkey Agar (MC)	05018	10 đĩa 90 mm/ Hộp
16	BacterPlate™ Mueller Hinton Agar (MHA)	05037	10 đĩa 90 mm/ Hộp
17	BacterPlate™ Nutrient Agar (NA)	05023	10 đĩa 90 mm/ Hộp
18	BacterPlate™ Nutrient Agar with Ampicillin	05024	10 đĩa 90 mm/ Hộp
19	BacterPlate™ Plate Count Agar (PCA)	05001	10 đĩa 90 mm/ Hộp
20	BacterPlate™ R2A Agar	05057	10 đĩa 90 mm/ Hộp
21	BacterPlate™ Sabouraud Dextrose Agar (SDA)	05027	10 đĩa 90 mm/ Hộp
22	BacterPlate™ Salmonella Shigella Agar (SS)	05019	10 đĩa 90 mm/ Hộp
23	BacterPlate™ SDA with Chloramphenicol	05028	10 đĩa 90 mm/ Hộp
24	BacterPlate™ TCBS Agar	05022	10 đĩa 90 mm/ Hộp
25	BacterPlate™ Tryptic Soy Agar (TSA)	05026	10 đĩa 90 mm/ Hộp
26	BacterPlate™ XLD Agar	05043	10 đĩa 90 mm/ Hộp
9	BacterPlate™ BHI Agar	05054	10 đĩa 90 mm/ Hộp
10	BacterPlate™ BHI Agar with Chloramphenicol	05055	10 đĩa 90 mm/ Hộp
11	BacterPlate™ Bromocresol Purple Agar (BCP)	05032	10 đĩa 90 mm/ Hộp
12	BacterPlate™ Cetrimide Agar	05031	10 đĩa 90 mm/ Hộp
13	BacterPlate™ ECC Agar	05002	10 đĩa 90 mm/ Hộp
14	BacterPlate™ Hektoen Enteric Agar (HE)	05020	10 đĩa 90 mm/ Hộp
15	BacterPlate™ MacConkey Agar (MC)	05018	10 đĩa 90 mm/ Hộp
16	BacterPlate™ Mueller Hinton Agar (MHA)	05037	10 đĩa 90 mm/ Hộp

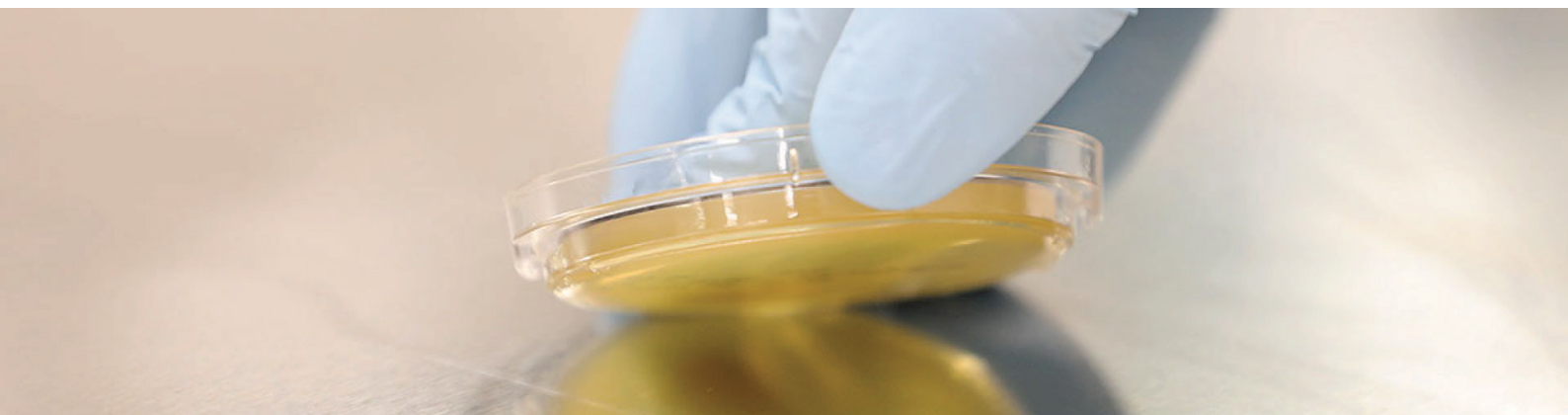
► DƯỢC PHẨM, MỸ PHẨM | MÔI TRƯỜNG NUÔI CẤY | ĐĨA CONTACT SẴN SỬ DỤNG

Đĩa contact dùng sẵn dành cho việc giám sát trực tiếp bề mặt trong môi trường. Được đổ sẵn và dễ sử dụng, chúng hỗ trợ phát hiện nhanh sự nhiễm vi sinh vật trên tay, găng tay, thiết bị và bề mặt phòng sạch.



NO.	Tên sản phẩm	Mã sản phẩm	Đóng gói
1	BacterContact™ DG 18 + Chloramphenicol	12006	10 đĩa rodac/ Hộp
2	BacterContact™ MacConkey Agar	12013	10 đĩa rodac/ Hộp
3	BacterContact™ Malt Extract Agar	12011	10 đĩa rodac/ Hộp
4	BacterContact™ Plate Count Agar	12010	10 đĩa rodac/ Hộp
5	BacterContact™ Pro Chocolate + LTH	12022	10 đĩa rodac/ Hộp
6	BacterContact™ Pro Sabouraud Dextrose Agar	12019	10 đĩa rodac/ Hộp
7	BacterContact™ Pro Sabouraud Dextrose Agar + LT	12020	10 đĩa rodac/ Hộp
8	BacterContact™ Pro Sabouraud Dextrose Agar + LTHTh	12021	10 đĩa rodac/ Hộp
9	BacterContact™ Pro Tryptic Soy Agar	12023	10 đĩa rodac/ Hộp
10	BacterContact™ Pro Tryptic Soy Agar + LT	12014	10 đĩa rodac/ Hộp
11	BacterContact™ Pro Tryptic Soy Agar + LT + Cephas	12017	10 đĩa rodac/ Hộp
12	BacterContact™ Pro Tryptic Soy Agar + LTHTh	12015	10 đĩa rodac/ Hộp
13	BacterContact™ Pro Tryptic Soy Agar + LTHTh + Penase	12018	10 đĩa rodac/ Hộp
14	BacterContact™ Pro Tryptic Soy Agar + Neutralizer A	12016	10 đĩa rodac/ Hộp
15	BacterContact™ Sabouraud CAF Agar + Penase + Cephalosporinase + Neutralizing	4109024	10 đĩa rodac/ Hộp

NO.	Tên sản phẩm	Mã sản phẩm	Đóng gói
16	BacterContact™ Sabouraud Dextrose Agar	12003	10 đĩa rodac/ Hộp
17	BacterContact™ Sabouraud Dextrose Agar + 0.1% Penase + Neutralizing	4109025	10 đĩa rodac/ Hộp
18	BacterContact™ Sabouraud Dextrose Agar + Lactamator 500	4109026	10 đĩa rodac/ Hộp
19	BacterContact™ Sabouraud Dextrose Agar + LTH	12004	10 đĩa rodac/ Hộp
20	BacterContact™ Sabouraud Dextrose Agar + LTHTh	12005	10 đĩa rodac/ Hộp
21	BacterContact™ Sabouraud Dextrose Agar + Neutralizing	4109027	10 đĩa rodac/ Hộp
22	BacterContact™ SDA with Chloramphenicol	12001	10 đĩa rodac/ Hộp
23	BacterContact™ Tryptic Soy Agar	12007	10 đĩa rodac/ Hộp
24	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + 0.1% Penase + Neutralizing	4109028	10 đĩa rodac/ Hộp
25	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + 1% Penase + Neutralizing	4109029	10 đĩa rodac/ Hộp
26	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + Lactamator 1000 IU	4109030	10 đĩa rodac/ Hộp
27	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + Lactamator 1000 IU + Neutralizing	4109031	10 đĩa rodac/ Hộp
28	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + Lactamator 500 IU	4109032	10 đĩa rodac/ Hộp
29	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + Lactamator 500 IU + Neutralizing	4109033	10 đĩa rodac/ Hộp
30	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + LTH	12008	10 đĩa rodac/ Hộp
31	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + LTHTh	12009	10 đĩa rodac/ Hộp
32	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + Neutralizing	4109034	10 đĩa rodac/ Hộp
33	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + Penase + Cephalosporinase + Neutralizing	4109035	10 đĩa rodac/ Hộp
34	BacterContact™ Tryptic Soy Agar with Lecithin and Tween 80	12002	10 đĩa rodac/ Hộp
35	BacterContact™ VRBD Agar	12012	10 đĩa rodac/ Hộp

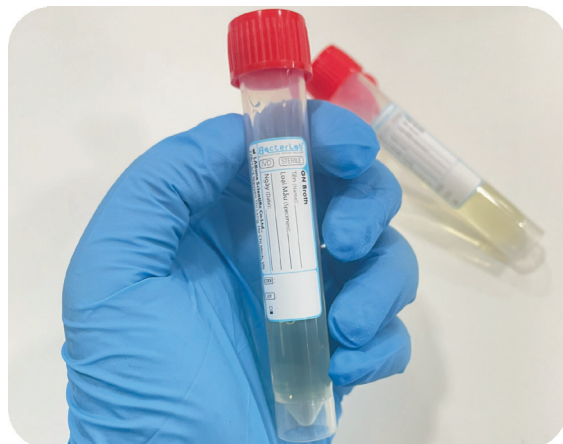


► DƯỢC PHẨM, MỸ PHẨM | GIÁM SÁT BỀ MẶT

Trong sản xuất dược phẩm và mỹ phẩm, giám sát bề mặt đóng vai trò quan trọng nhằm kiểm soát ô nhiễm vi sinh, bảo đảm môi trường sạch và an toàn cho sản phẩm. LABone cung cấp các giải pháp giám sát bề mặt toàn diện, bao gồm đĩa thạch tiếp xúc, que tăm bông lấy mẫu và môi trường chuyên dụng, giúp phát hiện nhanh và chính xác sự hiện diện của vi sinh vật trên bề mặt thiết bị, bàn thao tác và khu vực sản xuất.

► DƯỢC PHẨM, MỸ PHẨM | GIÁM SÁT BỀ MẶT TĂM BÔNG LẤY MẪU VỚI MÔI TRƯỜNG

Trong kiểm nghiệm vi sinh ngành dược phẩm và mỹ phẩm, giám sát bề mặt là bước quan trọng để đánh giá mức độ sạch và kiểm soát ô nhiễm. LABone cung cấp giải pháp tăm bông lấy mẫu kèm môi trường vận chuyển, giúp thu thập và bảo quản mẫu vi sinh trên bề mặt thiết bị, bàn thao tác hoặc khu vực sản xuất một cách hiệu quả và an toàn.



NO.	Tên sản phẩm	Mã sản phẩm	Đóng gói
1	SwabCollect™ Alkaline Saline Peptone Water, 10mL	4108024	50 ống/ Khay
2	SwabCollect™ Alkaline Saline Peptone Water, 1mL	4108021	50 ống/ Khay
3	SwabCollect™ Alkaline Saline Peptone Water, 4mL	4108022	50 ống/ Khay
4	SwabCollect™ Alkaline Saline Peptone Water, 5mL	4108023	50 ống/ Khay
5	SwabCollect™ Buffered Peptone Water (BPW) + Neutralizing Buffer, 10mL	4108040	50 ống/ Khay
6	SwabCollect™ Buffered Peptone Water (BPW) + Neutralizing Buffer, 1mL	4108037	50 ống/ Khay

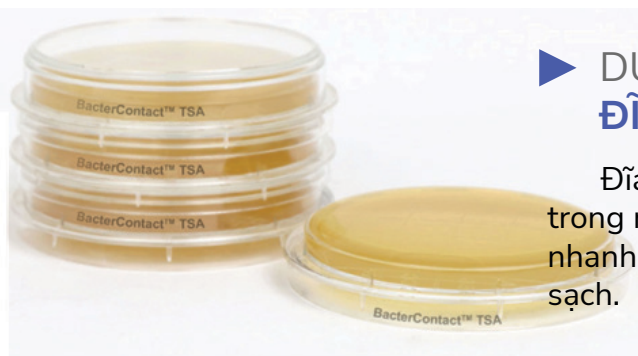
NO.	Description	Mã sản phẩm	Đóng gói
7	SwabCollect™ Buffered Peptone Water (BPW) + Neutralizing Buffer, 4mL	4108038	50 ống/ Khay
8	SwabCollect™ Buffered Peptone Water (BPW) + Neutralizing Buffer, 5mL	4108039	50 ống/ Khay
9	SwabCollect™ Buffered Peptone Water (BPW), 10mL	4108004	50 ống/ Khay
10	SwabCollect™ Buffered Peptone Water (BPW), 1mL	4108001	50 ống/ Khay
11	SwabCollect™ Buffered Peptone Water (BPW), 4mL	4108002	50 ống/ Khay
12	SwabCollect™ Buffered Peptone Water (BPW), 5mL	4108003	50 ống/ Khay
13	SwabCollect™ Butterfield's Solution, 10mL	4108012	50 ống/ Khay
14	SwabCollect™ Butterfield's Solution, 1mL	4108009	50 ống/ Khay
15	SwabCollect™ Butterfield's Solution, 4mL	4108010	50 ống/ Khay
16	SwabCollect™ Butterfield's Solution, 5mL	4108011	50 ống/ Khay
17	SwabCollect™ D/E Neutralizing Broth, 10mL	4108032	50 ống/ Khay
18	SwabCollect™ D/E Neutralizing Broth, 1mL	4108029	50 ống/ Khay
19	SwabCollect™ D/E Neutralizing Broth, 4mL	4108030	50 ống/ Khay
20	SwabCollect™ D/E Neutralizing Broth, 5mL	4108031	50 ống/ Khay
21	SwabCollect™ Half Fraser Broth, 10mL	4108028	50 ống/ Khay
22	SwabCollect™ Half Fraser Broth, 1mL	4108025	50 ống/ Khay
23	SwabCollect™ Half Fraser Broth, 4mL	4108026	50 ống/ Khay
24	SwabCollect™ Half Fraser Broth, 5mL	4108027	50 ống/ Khay
25	SwabCollect™ Lethen Broth, 10mL	4108016	50 ống/ Khay
26	SwabCollect™ Lethen Broth, 1mL	4108013	50 ống/ Khay
27	SwabCollect™ Lethen Broth, 4mL	4108014	50 ống/ Khay
28	SwabCollect™ Lethen Broth, 5mL	4108015	50 ống/ Khay
29	SwabCollect™ Maximum Recovery Diluent, 10mL	4108036	50 ống/ Khay
30	SwabCollect™ Maximum Recovery Diluent, 1mL	4108033	50 ống/ Khay
31	SwabCollect™ Maximum Recovery Diluent, 4mL	4108034	50 ống/ Khay
32	SwabCollect™ Maximum Recovery Diluent, 5mL	4108035	50 ống/ Khay
33	SwabCollect™ Neutralizing Buffer, 10mL	4108008	50 ống/ Khay
34	SwabCollect™ Neutralizing Buffer, 1mL	4108005	50 ống/ Khay
35	SwabCollect™ Neutralizing Buffer, 4mL	4108006	50 ống/ Khay
36	SwabCollect™ Neutralizing Buffer, 5mL	4108007	50 ống/ Khay
37	SwabCollect™ Saline (NaCl 0,9%), 10mL	4108020	50 ống/ Khay
38	SwabCollect™ Saline (NaCl 0,9%), 1mL	4108017	50 ống/ Khay
39	SwabCollect™ Saline (NaCl 0,9%), 4mL	4108018	50 ống/ Khay
40	SwabCollect™ Saline (NaCl 0,9%), 5mL	4108019	50 ống/ Khay

▶ DƯỢC PHẨM, MỸ PHẨM | GIÁM SÁT BỀ MẶT MIẾNG BỌT BIỂN LẤY MẪU VỚI MÔI TRƯỜNG

Miếng bọt biển có môi trường, với môi trường dùng để lấy mẫu bề mặt. Lý tưởng cho việc giám sát các bề mặt lớn hoặc không đều trong môi trường chế biến thực phẩm. Cung cấp khả năng thu hồi vi sinh hiệu quả và thao tác lấy mẫu thuận tiện.



NO.	Tên sản phẩm	Mã sản phẩm	Đóng gói
1	SpongesCollect™ Cellulose Buffered Peptone Water with neutralizers, 10mL	4107026	300 cái/ Hộp
2	SpongesCollect™ Cellulose Buffered Peptone Water, 10 mL	4107008	300 cái/ Hộp
3	SpongesCollect™ Cellulose Dry, no buffer	4107007	300 cái/ Hộp
4	SpongesCollect™ Cellulose Letheen Broth, 10 mL	4107010	300 cái/ Hộp
5	SpongesCollect™ Cellulose Neutralizing Buffer, 10 mL	4107009	300 cái/ Hộp
6	SpongesCollect™ Cellulose Saline (0.9% NaCl), 10 mL	4107012	300 cái/ Hộp
7	SpongesCollect™ CelluloseD/E Neutralizing Broth, 10 mL	4107011	300 cái/ Hộp
8	SpongesCollect™ Polyurethane Buffered Peptone Water with neutralizers, 10mL	4107025	300 cái/ Hộp
9	SpongesCollect™ Polyurethane Dry, no buffer	4107001	300 cái/ Hộp
10	SpongesCollect™ Polyurethane Buffered Peptone Water, 10 mL	4107002	300 cái/ Hộp
11	SpongesCollect™ Polyurethane D/E Neutralizing Broth, 10 mL	4107005	300 cái/ Hộp
12	SpongesCollect™ Polyurethane Letheen Broth, 10 mL	4107004	300 cái/ Hộp
13	SpongesCollect™ Polyurethane Neutralizing Buffer, 10 mL	4107003	300 cái/ Hộp
14	SpongesCollect™ Polyurethane Saline (0.9% NaCl), 10 mL	4107006	300 cái/ Hộp
15	StickSpongesCollect™ Cellulose Buffered Peptone Water with neutralizers, 10mL	4107028	300 cái/ Hộp
16	StickSpongesCollect™ Cellulose Buffered Peptone Water, 10 mL	4107020	300 cái/ Hộp
17	StickSpongesCollect™ Cellulose Dry, no buffer	4107019	300 cái/ Hộp
18	StickSpongesCollect™ Cellulose Letheen Broth, 10 mL	4107022	300 cái/ Hộp
19	StickSpongesCollect™ Cellulose Neutralizing Buffer, 10 mL	4107021	300 cái/ Hộp
20	StickSpongesCollect™ Cellulose Saline (0.9% NaCl), 10 mL	4107024	300 cái/ Hộp
21	StickSpongesCollect™ CelluloseD/E Neutralizing Broth, 10 mL	4107023	300 cái/ Hộp
22	StickSpongesCollect™ Polyurethane Buffered Peptone Water with neutralizers, 10mL	4107027	300 cái/ Hộp
23	StickSpongesCollect™ Polyurethane Dry, no buffer	4107013	300 cái/ Hộp
24	StickSpongesCollect™ Polyurethane Buffered Peptone Water, 10 mL	4107014	300 cái/ Hộp
25	StickSpongesCollect™ Polyurethane D/E Neutralizing Broth, 10 mL	4107017	300 cái/ Hộp
26	StickSpongesCollect™ Polyurethane Letheen Broth, 10 mL	4107016	300 cái/ Hộp
27	StickSpongesCollect™ Polyurethane Neutralizing Buffer, 10 mL	4107015	300 cái/ Hộp
28	StickSpongesCollect™ Polyurethane Saline (0.9% NaCl), 10 mL	4107018	300 cái/ Hộp



▶ DƯỢC PHẨM, MỸ PHẨM | GIÁM SÁT BỀ MẶT | ĐĨA CONTACT SẴN SỬ DỤNG

Đĩa contact dùng sẵn dành cho việc giám sát trực tiếp bề mặt trong môi trường. Được đổ sẵn và dễ sử dụng, chúng hỗ trợ phát hiện nhanh sự nhiễm vi sinh vật trên tay, găng tay, thiết bị và bề mặt phòng sạch.

STT	Tên Sản Phẩm	Mã Sản Phẩm	Đóng gói
1	BacterContact™ DG 18 + Chloramphenicol	12006	10 đĩa rodac/ Hộp
2	BacterContact™ MacConkey Agar	12013	10 đĩa rodac/ Hộp
3	BacterContact™ Malt Extract Agar	12011	10 đĩa rodac/ Hộp
4	BacterContact™ Plate Count Agar	12010	10 đĩa rodac/ Hộp
5	BacterContact™ Pro Chocolate + LTH	12022	10 đĩa rodac/ Hộp
6	BacterContact™ Pro Sabouraud Dextrose Agar	12019	10 đĩa rodac/ Hộp
7	BacterContact™ Pro Sabouraud Dextrose Agar + LT	12020	10 đĩa rodac/ Hộp
8	BacterContact™ Pro Sabouraud Dextrose Agar + LTHTh	12021	10 đĩa rodac/ Hộp
9	BacterContact™ Pro Tryptic Soy Agar	12023	10 đĩa rodac/ Hộp
10	BacterContact™ Pro Tryptic Soy Agar + LT	12014	10 đĩa rodac/ Hộp
11	BacterContact™ Pro Tryptic Soy Agar + LT + Cephas	12017	10 đĩa rodac/ Hộp
12	BacterContact™ Pro Tryptic Soy Agar + LTHTh	12015	10 đĩa rodac/ Hộp
13	BacterContact™ Pro Tryptic Soy Agar + LTHTh + Penase	12018	10 đĩa rodac/ Hộp
14	BacterContact™ Pro Tryptic Soy Agar + Neutralizer A	12016	10 đĩa rodac/ Hộp
15	BacterContact™ Sabouraud CAF Agar + Penase + Cephalosporinase + Neutralizing	4109024	10 đĩa rodac/ Hộp
16	BacterContact™ Sabouraud Dextrose Agar	12003	10 đĩa rodac/ Hộp
17	BacterContact™ Sabouraud Dextrose Agar + 0.1% Penase + Neutralizing	4109025	10 đĩa rodac/ Hộp
18	BacterContact™ Sabouraud Dextrose Agar + Lactamator 500 IU + Neutralizing	4109026	10 đĩa rodac/ Hộp
19	BacterContact™ Sabouraud Dextrose Agar + LTH	12004	10 đĩa rodac/ Hộp
20	BacterContact™ Sabouraud Dextrose Agar + LTHTh	12005	10 đĩa rodac/ Hộp
21	BacterContact™ Sabouraud Dextrose Agar + Neutralizing	4109027	10 đĩa rodac/ Hộp
22	BacterContact™ SDA có Chloramphenicol	12001	10 đĩa rodac/ Hộp
23	BacterContact™ Tryptic Soy Agar	12007	10 đĩa rodac/ Hộp
24	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + 0.1% Penase + Neutralizing	4109028	10 đĩa rodac/ Hộp
25	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + 1% Penase + Neutralizing	4109029	10 đĩa rodac/ Hộp
26	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + Lactamator 1000 IU	4109030	10 đĩa rodac/ Hộp

STT	Tên Sản Phẩm	Mã Sản Phẩm	Đóng gói
27	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + Lactamator 1000 IU + Neutralizing	4109031	10 đĩa rodac/ Hộp
28	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + Lactamator 500 IU	4109032	10 đĩa rodac/ Hộp
29	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + Lactamator 500 IU + Neutralizing	4109033	10 đĩa rodac/ Hộp
30	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + LTH	12008	10 đĩa rodac/ Hộp
31	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + LTHTh	12009	10 đĩa rodac/ Hộp
32	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + Neutralizing	4109034	10 đĩa rodac/ Hộp
33	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + Penase + Cephalosporinase + Neutralizing	4109035	10 đĩa rodac/ Hộp
34	BacterContact™ Tryptic Soy Agar with Lecithin and Tween 80	12002	10 đĩa rodac/ Hộp
35	BacterContact™ VRBD Agar	12012	10 đĩa rodac/ Hộp

▶ DƯỢC PHẨM, MỸ PHẨM | GIÁM SÁT BỀ MẶT ĐĨA THẠCH 90MM SẴN SỬ DỤNG

Đĩa thạch 90mm sẵn sàng sử dụng cho ứng dụng giám sát vệ sinh. Được dùng để phát hiện và định lượng vi sinh vật trên các bề mặt trong sản xuất thực phẩm.



NO.	Tên Sản Phẩm	Mã Sản Phẩm	Đóng gói
1	BacterPlate™ Sabouraud Dextrose Agar (SDA)	05027	10 đĩa 90mm/ Hộp
2	BacterPlate™ SDA có Chloramphenicol	05028	10 đĩa 90mm/ Hộp
3	BacterPlate™ Tryptic Soy Agar (TSA)	05026	10 đĩa 90mm/ Hộp



▶ **DƯỢC PHẨM, MỸ PHẨM | KIỂM TRA VÔ TRÙNG**

Đĩa thạch 90mm sẵn sàng sử dụng cho ứng dụng giám sát vệ sinh. Được dùng để phát hiện và định lượng vi sinh vật trên các bề mặt trong sản xuất thực phẩm.

NO.	Tên Sản Phẩm	Mã Sản Phẩm	Đóng gói
1	BacterBottle™ Fluid A	4104007	100mL/ bottle
2	BacterBottle™ Fluid D	4104008	100mL/ bottle
3	BacterBottle™ Fluid K	4104009	100mL/ bottle
4	BacterBottle™ Fluid Thioglycollate Medium	4102027	100mL/ bottle

Công Ty TNHH Thiết Bị Khoa Học LABone

Địa chỉ: Số 228/13/3 Nguyễn Thị Lăng, Ấp Phú Lợi, Xã Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
 Hotline: 0978 782 147 | Email: info@labone.vn | MST: 0312088377